

# THẬN TRỌNG TRƯỚC VÙNG CẢN

*Câu chuyện hôm nay: Ghi chép  
gặp doanh nghiệp - VCB*

**BẢN TIN SÁNG 01/08/2022**







# Đi tìm dấu chân KHỐI NGOẠI & TỰ DOANH

Cùng SmartDragon iBot

SmartDragon iBot Telegram

- ✓ Cập nhật nhanh chóng
  - ✓ Nắm bắt liên tục
  - ✓ Theo dõi trực quan
- » Chuyển động dòng tiền khối Tổ chức «



Khám phá iBot ngay!



## NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

**VN-Index** 1206.3 ▼ 0.2%    **VN30** 1232.0 ▼ 0.3%    **HNX-Index** 288.6 ▼ 0.4%

- ❖ Dư địa tăng giá đã giúp cho thị trường tiếp tục mở cửa trong sắc xanh và tiến gần hơn với vùng cản 1.215-1.220 điểm của VN-Index. Tuy nhiên, lực mua tại đây cũng trở nên thận trọng. Chỉ số dần mất thăng bằng và lùi về dưới mốc tham chiếu do sức ép đến từ nguồn cung chốt lời.
- ❖ Tương ứng với diễn biến hạ nhiệt từ vùng giá cao của thị trường chung, nhiều nhóm ngành đã không duy trì được đà tăng và phải quay đầu hạ nhiệt vào cuối phiên. Đáng chú ý là mức giảm điểm nhanh của nhóm Hóa chất, Công nghệ thông tin, Chăn nuôi và Vận tải biển. Nhóm Ngân hàng và Bất động sản phân hóa, do đó, cũng chưa thể giúp kết quả giao dịch được cải thiện hơn. Dù vậy, vẫn có những ngành vẫn tích cực như nhóm Chứng khoán, Thiết bị điện, Bảo hiểm, Vật liệu xây dựng...
- ❖ Trong phiên giao dịch cuối cùng của tháng 7, dòng tiền vẫn duy trì tâm lý thận trọng khi VN-Index tiếp tục tăng điểm và tiến gần vùng kháng cự mạnh 1.215-1.220 điểm.
- ❖ Với áp lực chốt lời ngắn hạn vẫn đang gây sức ép lên diễn biến hồi phục, VN-Index có khả năng sẽ cần thêm thời gian để hấp thụ hết lượng cung cổ phiếu trong vùng tranh chấp 1.200-1.220 điểm trước khi quay trở lại xu hướng tăng điểm.

## THẬN TRỌNG TRƯỚC VÙNG CẢN

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý nhà đầu tư vẫn nên hạn chế mua đuổi và có thể cân nhắc mua tích lũy tại vùng hỗ trợ của các cổ phiếu đang có tín hiệu thu hút dòng tiền.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



**Thế giới**

Mỹ

**Anh: BoE phát tín hiệu đẩy nhanh cuộc chiến chống lạm phát**

NHTW Anh (BoE) dự kiến sẽ đẩy nhanh hành động chống lạm phát trong tuần tới khi ngân hàng này được cho là sẽ cùng với khoảng 70 thể chế tài chính khác trên toàn cầu điều chỉnh tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản. Động thái được hầu hết các nhà phân tích và chuyên gia kỳ vọng này sẽ đánh dấu mức tăng lãi suất lớn nhất của Vương quốc Anh trong 27 năm qua, đồng thời góp phần tạo ra bước ngoặt lịch sử đưa nền kinh tế xứ sở sương mù bước ra khỏi kỷ nguyên tiền rẻ. [Xem thêm](#)

**Thế giới**

Tiền tệ

**Giá USD suy yếu**

Giá USD trong tuần qua (25-29/07/2022) tiếp tục lao dốc sau khi số liệu GDP Mỹ quý 2 được công bố không mấy tích cực. Theo đó, GDP quý 2/2022 của Mỹ giảm 0.9% so với cùng kỳ năm trước, sau khi lao dốc 1.6% vào quý 1. Như vậy, nền kinh tế hàng đầu thế giới đã ghi nhận 2 quý giảm liên tiếp. Thêm vào đó, giá USD giảm sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) tăng lãi suất thêm 75 điểm cơ bản, như đã được dự đoán rộng rãi do bình luận từ Chủ tịch Fed Jerome Powell đã thúc đẩy kỳ vọng về một hướng đi lãi suất tăng chậm hơn. [Xem thêm](#)

**Thế giới**

Hàng hóa

**Giá phân bón sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới?**

Axit sulfuric - nguyên liệu sản xuất phân bón tiếp tục giảm 9%. Một số loại nguyên liệu khác cũng hạ nhiệt, giá phân bón được dự báo sẽ tiếp tục giảm. Giá loại nguyên liệu này cũng có nhiều biến động từ đầu năm 2022 đến nay. Vào cuối 31/3, giá hóa chất này ở mức cao 176 USD/tấn. Giá này đã tăng lên 43% so với tháng 2 (khoảng 120 USD/tấn) và cao hơn 73% so với đầu năm 2022. Đến 6/4, giá axit sulfuric tiếp tục tăng nhẹ 3% lên 182 USD/tấn. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Kinh tế

**Gói hỗ trợ lãi suất 2% vì sao vẫn mãi ỉ ạch?**

Các doanh nghiệp kỳ vọng, gói hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định 31 từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay, sẽ giảm bớt được nhiều khó khăn cho các đối tượng được thu hưởng. Tuy nhiên, sau gần 2 tháng có hiệu lực, việc triển khai vẫn rất chậm. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

BĐS

**Cú rơi của thị trường M&A bất động sản**

Trái ngược với sự nhộn nhịp của năm 2021, nửa đầu năm 2022, thị trường M&A bất động sản vô cùng trầm lắng. Một doanh nghiệp chuyên tư vấn M&A bất động sản nhìn nhận việc giảm sút do nhiều yếu tố, trong đó tác động mạnh nhất là việc ngân hàng không hỗ trợ cho vay và trái phiếu không phát hành được. Hoạt động mua bán và sáp nhập (M&A) trong lĩnh vực bất động sản nửa đầu năm 2022 có xuất hiện một số thương vụ lớn, song so với cùng kỳ năm 2021 lại giảm mạnh. [Xem thêm](#)

**Trong nước**

Ngành Thép

**Ngành thép tồn kho kỷ lục hơn 110.000 tỷ cuối Q2, Hòa Phát chiếm quá nửa**

Theo thống kê, tổng lượng tồn kho của các doanh nghiệp thép trên sàn chứng khoán (đã bao gồm trích lập dự phòng) tại thời điểm 30/6 ước tính lên đến 110.000 tỷ đồng, tăng 20.000 tỷ so với cuối quý 1. Đây là mức tồn kho kỷ lục của ngành thép từ trước tới nay, vượt xa đỉnh cũ hồi cuối quý 3 năm ngoái. Như vậy, sau 4 quý liên tiếp chứng lại quanh mức 85.000 – 90.000 tỷ đồng, các doanh nghiệp thép đã đẩy mạnh tích trữ tồn kho trong quý vừa qua. [Xem thêm](#)

| Sàn giao dịch | Mã cổ phiếu | Vốn hoá (nghìn tỷ đ) | Giá hiện tại (VND) | Giá mục tiêu (VND) | LN kỳ vọng (%) | Tăng trưởng DT (%) |       | Tăng trưởng LNST |       | P/E  |       | P/B      |
|---------------|-------------|----------------------|--------------------|--------------------|----------------|--------------------|-------|------------------|-------|------|-------|----------|
|               |             |                      |                    |                    |                | 2021               | 2022F | 2021             | 2022F | 2021 | 2022F | Hiện tại |
| HOSE          | <b>HPG</b>  | 125,0                | 21.500             | 40.000             | 86,0%          | 66,1               | 7,1   | 156,6            | -17,2 | 3,4  | 4,2   | 1,3      |
| HOSE          | <b>TCB</b>  | 133,1                | 37.900             | 67.700             | 78,6%          | 37,1               | 24,9  | 46,4             | 25,7  | 7,6  | 4,6   | 1,3      |
| HOSE          | <b>MBB</b>  | 96,9                 | 25.650             | 42.800             | 66,9%          | 35,0               | 21,2  | 53,7             | 32,2  | 8,0  | 4,3   | 1,5      |
| HOSE          | <b>PVT</b>  | 6,1                  | 18.900             | 30.500             | 61,4%          | -0,2               | 15,0  | -0,5             | 33,3  | 9,1  | 8,2   | 1,1      |
| HOSE          | <b>VPB</b>  | 127,6                | 28.700             | 46.200             | 61,0%          | 13,5               | 16,6  | 13,4             | 27,9  | 10,1 | 7,1   | 1,4      |
| HOSE          | <b>NLG</b>  | 15,0                 | 39.150             | 62.100             | 58,6%          | 134,8              | -2,7  | 28,3             | -0,1  | 11,9 | 9,2   | 1,7      |
| UPCOM         | <b>HND</b>  | 8,0                  | 16.000             | 23.300             | 45,6%          | -16,9              | 12,7  | -69,5            | 87,8  | 21,5 | 7,3   | 1,3      |
| HOSE          | <b>MSN</b>  | 151,1                | 106.100            | 152.100            | 43,4%          | 14,8               | 3,4   | 593,9            | -27,2 | 27,4 | 12,4  | 5,5      |
| HOSE          | <b>KDH</b>  | 26,9                 | 37.500             | 53.500             | 42,7%          | -17,4              | -0,8  | 4,3              | 14,5  | 24,6 | 14,2  | 2,5      |
| HOSE          | <b>ACB</b>  | 83,1                 | 24.600             | 33.600             | 36,6%          | 29,7               | 17,5  | 25,0             | 28,4  | 8,6  | 5,5   | 1,6      |
| HOSE          | <b>STK</b>  | 3,4                  | 50.400             | 67.500             | 33,9%          | 15,7               | 30,2  | 94,2             | 29,3  | 13,0 | 9,3   | 2,6      |
| HOSE          | <b>MSH</b>  | 3,4                  | 45.350             | 60.000             | 32,3%          | 24,5               | 16,0  | 90,8             | 17,3  | 7,6  | 4,0   | 2,2      |
| HOSE          | <b>FPT</b>  | 91,6                 | 83.500             | 110.300            | 32,1%          | 19,5               | 23,5  | 22,5             | 39,5  | 21,5 | 12,6  | 4,7      |
| HOSE          | <b>HDG</b>  | 12,9                 | 52.900             | 69.310             | 31,0%          | -23,2              | 11,2  | 11,3             | 42,4  | 13,2 | 4,9   | 2,8      |
| HOSE          | <b>MWG</b>  | 89,3                 | 61.000             | 79.600             | 30,5%          | 13,3               | 17,8  | 25,0             | 25,6  | 19,0 | 9,6   | 4,0      |
| HOSE          | <b>BFC</b>  | 1,3                  | 22.500             | 29.300             | 30,2%          | 42,2               | 26,6  | 64,5             | 27,9  | 7,2  | 7,4   | 1,1      |
| HOSE          | <b>VCB</b>  | 353,5                | 74.700             | 96.900             | 29,7%          | 15,7               | 14,0  | 18,8             | 34,4  | 17,9 | 11,6  | -        |
| HOSE          | <b>DRC</b>  | 3,3                  | 27.700             | 34.700             | 25,3%          | 20,1               | 17,5  | 13,4             | 5,2   | 10,5 | 10,0  | 1,9      |



## Ghi chép gặp doanh nghiệp - VCB

**Sáng ngày 29/07/2022, chúng tôi đã tham gia buổi gặp gỡ với NH TMCP Ngoại thương (HSX – VCB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:**

KQKD Q2/2022 khả quan với tổng thu nhập hoạt động tăng trưởng cao +23,8% nhờ NIM cải thiện và thu nhập ngoài lãi tăng mạnh +75,7% svck (thu nhập ngoài lãi đạt 3.175 tỷ đồng nhờ lãi thuần HĐ dịch vụ +62,1%, lãi thuần HĐ kinh doanh ngoại hối +49,2% và thu nhập khác +145%). Trong khi chi phí hoạt động cũng tăng tương ứng với các khoản chi công vụ và nhân sự cao khiến CIR Q2/2022 tăng lên 36,4% từ 26,9% quý trước. Dầu vậy, với áp lực chi phí dự phòng là không cao giúp VCB ghi nhận LNTT đạt 7.423 tỷ đồng, +50,2% trong Q2/2022.

Quy mô tín dụng tính đến hết tháng 6/2022 đạt 1.112 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 14,4% kể từ đầu năm, 19,8% svck và 6,9% so với quý trước. Đây là mức tăng trưởng rất cao. Trong 6 tháng đầu năm, VCB cho vay 139,8 nghìn tỷ đồng – mức cao nhất từ trước đến nay và gần bằng tăng trưởng tín dụng của cả năm 2021 là 15,1%.

Ban lãnh đạo cho biết, nhu cầu tín dụng 6 tháng đầu năm 2022 tăng mạnh đồng thời từ cả nhóm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp. Trong đó tín dụng cho nhóm KHDN tăng trưởng khoảng 12,7% YTD, hỗ trợ tăng trưởng chính đến từ nhóm doanh nghiệp FDI. Tín dụng cho nhóm khách hàng này tăng trưởng mạnh trên 22,5% YTD. Đối với nhóm khách hàng cá nhân, tín dụng tăng khoảng 15,8% so với đầu năm, trong đó tín dụng VCB cấp cho đối tượng khách hàng vay mua nhà tăng khoảng 16% giảm so với các năm trước đây từ 20-25%. Về tỷ trọng cho vay, hiện cho vay cá nhân chiếm tỷ trọng cao nhất là 55%, tiếp theo là cho vay doanh nghiệp với tỷ trọng là 35% và cho vay thẻ tín dụng & cho vay mua ô tô chiếm tỷ trọng khoảng 3-4%.

Hết thời điểm tháng 6, huy động tăng 5,3% so với đầu năm, thấp hơn nhiều so với tăng trưởng tín dụng là 14,4%. Theo VCB việc duy trì huy động tiền gửi thấp là một trong những chiến lược giúp cải thiện NIM, tuy nhiên chúng tôi lưu ý hiện tỷ lệ cho vay trên huy động – LDR của VCB đang khoảng 82% gần sát với mức trần theo quy định của NHNN là 85%.

Về tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn CASA, tại thời điểm Q2/2022 là 35,4% giảm nhẹ so với 36,3% tại thời điểm cuối Q1/2022 nhưng vẫn cải thiện so với cùng kỳ năm 2021. Tỷ lệ nợ xấu của VCB là 0,61%; giảm từ 0,81% tại thời điểm cuối Q1. Đáng chú ý, nợ tái cơ cấu theo thông tư 01 giảm đáng kể xuống hơn 4.000 tỷ đồng, giảm mạnh so với 11 nghìn tỷ đồng vào cuối năm 2021. Theo ban lãnh đạo, nợ cơ cấu của VCB giảm mạnh nhưng VCB chưa có hoàn nhập vì ngân hàng luôn trích dự phòng thận trọng nhất có thể. Hơn nữa, theo quý VCB sẽ trích lập theo kế hoạch đã đăng ký với NHNN từ trước (kế hoạch trích lập 10.000 tỷ dự phòng cho cả năm 2022) nên giá trị trích lập dự phòng sẽ cao hơn mức tính toán, thời điểm cuối năm VCB sẽ trích lập phù hợp theo tình hình thực tế hơn. Tính đến hết Q2/2022 VCB đã trích lập 5.007 tỷ đồng, bằng 50% kế hoạch trích lập cho cả năm 2022.

Ban lãnh đạo cho biết kế hoạch phát hành riêng lẻ 560 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ, giảm tỷ lệ sở hữu nhà nước từ mức 74,8% hiện tại (6,5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành) vẫn đang được triển khai, VCB đang tiến hành tìm kiếm ký kết với các bên tư vấn và được thực hiện ngay sau khi NHNN phê duyệt, VCB kỳ vọng kế hoạch này sẽ được thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023, như vậy theo kế hoạch này tiến độ thực hiện chậm hơn so với kỳ vọng trước đây là sẽ hoàn tất trong năm 2022.

Trước những câu hỏi, liệu VCB có khả năng được ngoại lệ, cấp tín dụng sớm hơn so với các ngân hàng khác hay không. Ban lãnh đạo không cho rằng VCB sẽ nhận được ngoại lệ nơi tín dụng. VCB kỳ vọng, thời điểm sớm nhất ngân hàng được nhận thêm room tín dụng vào cuối Q3/2022 với hạn mức tín dụng tăng lên 17-18% cho cả năm 2022.

### **Đánh giá**

**Nhận định KQKD Q2/2022:** Kết quả phù hợp với dự báo. NIM ổn định nhờ ngân hàng chưa tăng lãi suất trong Q2, đồng thời nhờ room tín dụng vẫn còn so với nhiều ngân hàng tư nhân khác đã hết. Tăng trưởng ngoài lãi chịu tác động bởi việc điều chỉnh ở khoản phí upfront banca. Nợ xấu và nợ xấu mới hình thành đều duy trì mức thấp, trong khi VCB duy trì kế hoạch trích lập dự phòng (phân bổ đều trong 3 quý đầu năm).

**Triển vọng Q3/2022:** Dự kiến VCB vẫn có thể duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong Q3 nhờ nền so sánh thấp ở lợi nhuận, NIM và quy mô tăng trưởng tín dụng. VCB có tăng nhẹ lãi suất huy động nhưng dự kiến NIM vẫn tích cực so với cùng kì. Tăng trưởng thu nhập ngoài lãi sẽ được hỗ trợ bởi khoản thưởng phí banca. Trích lập dự phòng vẫn sẽ là động lực tăng trưởng lớn nhất.

## KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

|                                     |                     |
|-------------------------------------|---------------------|
| Giá thị trường                      | 27,700              |
| Giá khuyến nghị ngày 29/07/2022 (*) | 27,100 – 27,700     |
| Giá mục tiêu ngắn hạn               | 32,000              |
| Giá mục tiêu cơ bản                 | 34,700              |
| Giá cắt lỗ                          | 25,800              |
| Lợi nhuận kỳ vọng                   | <b>15.1 – 18.1%</b> |

(\*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong quý 2/2022, DRC ghi nhận doanh thu thuần đạt 1.148 tỷ đồng (-10,6% svck; -4,7% so với quý 1/2022), lợi nhuận sau thuế đạt 84 tỷ đồng (-21% svck). Lũy kế 6T2022, DRC đạt doanh thu thuần 2.432 tỷ đồng (+15% svck), LNST 150 tỷ đồng (-6% svck), hoàn thành 58% kế hoạch năm. Mặc dù DRC đã tăng giá bán trung bình (ASP) tổng cộng hơn 15% so với cùng kỳ, công ty chỉ có thể chuyển một phần tăng chi phí sản xuất cho khách hàng.
- ❖ Doanh thu và lợi nhuận ước tính tăng mạnh hai chữ số so với quý 3/2021 do ảnh hưởng của giãn cách xã hội. Biên lợi nhuận Q3/2022 ước tính cải thiện hơn so với Q1 & Q2/2022 nhờ công ty có kế hoạch tăng giá bán sản phẩm khoảng 3% trong tháng 8/2022. DRC kỳ vọng KQKD 2H 2022 tăng trưởng cao hơn nửa đầu năm 2022 nhờ có nhiều dự án công, đặc biệt là các dự án logistic sử dụng lốp nhưng chưa được đưa vào khai thác và hoạt động mạnh trong 1H2022, sẽ được đẩy mạnh trong 2H2022.
- ❖ Với mức tồn kho tăng cao ở thời điểm cuối Quý 2/2022 đạt 1.658 tỷ đồng (+16% ytd), tình hình tiêu thụ quốc tế đang duy trì xu hướng tốt, kế hoạch Quý 3/2022 khả quan. Chúng tôi đưa ra mức định giá hợp lý cho DRC là 34.700 đồng/ cp (upside 26% so với giá đóng cửa ngày 28/07/2022).

# CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Cao su Đà Nẵng (HSX: DRC)

## THÔNG TIN CỔ PHIẾU

|                             |               |
|-----------------------------|---------------|
| Ngành                       | Cao su        |
| Vốn hóa (tỷ đồng)           | 3.267         |
| SLCPĐLH (triệu cp)          | 119           |
| KLBO 3 tháng (nghìn cp)     | 452           |
| GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)    | 13            |
| SH NĐTNN còn lại (%)        | 39,4%         |
| ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng) | 25.150-36.000 |

## TÀI CHÍNH

|                        | 2020A  | 2021E  | 2022F  |
|------------------------|--------|--------|--------|
| Doanh thu              | 3.647  | 4.380  | 5.175  |
| LNST                   | 256    | 291    | 349    |
| ROA (%)                | 10,0   | 10,4   | 11,6   |
| ROE (%)                | 15,4   | 16,8   | 19,2   |
| EPS (đồng)             | 2.158  | 2.448  | 2.938  |
| Giá trị sổ sách (đồng) | 14.204 | 14.933 | 16.054 |
| Cổ tức tiền mặt (đồng) | 1.000  | 1.700  | 1.700  |
| P/E (x) (*)            | 10,6   | 13,3   | 9,4    |
| P/B (x) (*)            | 1,6    | 2,2    | 1,7    |

## NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ DRC vẫn trong vùng thăm dò 26.5 - 28.3 trên vùng hỗ trợ ngắn hạn khá mạnh 26. Áp lực cung trong thời gian gần đây không lớn và hiện tại có ghi nhận tín hiệu khởi sắc của dòng tiền. Do vậy, DRC sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội dần tăng ngắn hạn.





## KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

|                                                                      |                     |
|----------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Giá thị trường                                                       | 18,150              |
| Giá khuyến nghị ngày 29/07/2022 (*)                                  | 17,300 – 17,700     |
| Giá mục tiêu ngắn hạn                                                | 21,500              |
| Giá mục tiêu cơ bản                                                  | 22,000              |
| Giá cắt lỗ                                                           | 16,800              |
| Lợi nhuận kỳ vọng                                                    | <b>21.5 – 23.3%</b> |
| (*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị |                     |

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ KQKD Q1/2022 của OCB kém khả quan, LNST giảm 34,0% svck xuống 668 tỷ đồng do thu nhập ngoài lãi giảm mạnh, -50,7% svck, nguyên nhân chủ yếu là do mua bán trái phiếu giảm xuống còn 139 tỷ từ 374 tỷ cùng kỳ. Ngoài ra, chi phí HĐ và chi phí dự phòng cũng lần lượt tăng mạnh 26,4% và 127,0% so với cùng kỳ.
- ❖ Chất lượng tài sản suy giảm đáng kể trong Q1/2022, tỷ lệ nợ xấu của OCB tăng lên 2,17% từ 1,32% tại thời điểm cuối Q4/2021. Tỷ lệ nợ nhóm 2 tăng lên 4,4% từ 2,3% tại thời điểm cuối Q4/2021. Hệ số LLR giảm còn 61% từ 83% tại thời điểm cuối Q4/2021.
- ❖ Giá cổ phiếu OCB đã giảm rất mạnh trong 3 tháng qua theo đà giảm chung của thị trường và còn giảm mạnh hơn so với ngành, nguyên nhân là do những lo ngại từ các khoản cho vay liên quan đến tập đoàn FLC. Theo OCB, giá trị cho vay khoảng 2.200 tỷ đồng và giá trị tài sản đảm bảo khoảng 5.000 tỷ đồng, OCB có kế hoạch bán một phần tài sản đảm bảo và ước tính thu về 1.900 tỷ đồng. Hiện OCB đang giao dịch tại mức định giá hấp dẫn với P/B 1.0 lần và chiết khấu rất sâu so với các NH tư nhân khác là 1,45 lần.

# CỔ PHIẾU HÔM NAY – NHTMCP Phương Đông (HSX: OCB)

## THÔNG TIN CỔ PHIẾU

|                             |               |
|-----------------------------|---------------|
| Ngành                       | Ngân hàng     |
| Vốn hóa (tỷ đồng)           | 24.521        |
| SLCPĐLH (triệu cp)          | 1.370         |
| KLBO 3 tháng (nghìn cp)     | 1.381         |
| GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)    | 26            |
| SH NĐTNN còn lại (%)        | 0,2%          |
| ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng) | 16.100-30.500 |

## TÀI CHÍNH

|                        | 2020A  | 2021E  | 2022F  |
|------------------------|--------|--------|--------|
| LNST                   | 3.535  | 4.405  | 5.227  |
| ROA (%)                | 2,6    | 2,6    | 2,4    |
| ROE (%)                | 24,2   | 22,3   | 14,1   |
| EPS (đồng)             | 2.690  | 3.188  | 3.614  |
| Giá trị sổ sách (đồng) | 12.728 | 15.917 | 19.573 |
| Cổ tức tiền mặt (đồng) | -      | -      | -      |
| P/E (x) (*)            | -      | 8,6    | 5,0    |
| P/B (x) (*)            | -      | 1,7    | 0,9    |

## NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Sau nhiều phiên thăm dò tại biên hẹp 17.2 - 17.8, OCB đã có tín hiệu bật tăng nhưng hiện tại đang gặp áp lực chốt lời. Dự kiến OCB sẽ tạm lùi bước để kiểm tra lại cung cầu nhưng vẫn có cơ hội tạo nhịp tăng trong thời gian tới.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

| Ngày  | M cổ phiếu | Bình luận kỹ thuật mới                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01/08 | VNIndex    | Mặc dù có tín hiệu tăng tốt trong phiên trước nhưng VN-Index vẫn thận trọng khi tiến gần vùng cản 1.220 điểm. Áp lực chốt lời ngắn hạn vẫn đang gây sức ép nên có khả năng VN-Index sẽ cần thêm thời gian để kiểm tra cung cầu trong vùng tranh chấp 1.200 – 1.220 điểm. |
|       | LPB        | LPB lùi bước sau nhịp tăng nhanh nhưng áp lực cung cũng không quá lớn. Dự kiến LPB sẽ được hỗ trợ tại vùng 14.5 - 15 và hồi phục trở lại.                                                                                                                                |
|       | MWG        | MWG vẫn trong nhịp điều chỉnh từ vùng biên trên 67 nhưng vùng 60 vẫn đang là vùng hỗ trợ khá tốt cho MWG. Dự kiến MWG sẽ tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 60 và hồi phục trở lại.                                                                                           |
|       | VCB        | VCB đang bị cản tại vùng 75.5 và lùi bước. Tuy nhiên, diễn biến của VCB vẫn đang theo hướng hồi phục sau khi vượt ngưỡng 73. Dự kiến VCB sẽ tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 73 - 74 và hồi phục trở lại.                                                                   |

| Ngày MUA            | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------|-----|--------------|------------|-------------------|--------|-----------------|---------|------------|------------------------|
| 29/07               | DRC | 27.70        | 27.60      | 32.00             | 25.80  |                 | 0.4%    |            | -0.1%                  |
| 28/07               | BCM | 73.50        | 68.50      | 80.00             | 63.80  |                 | 7.3%    |            | 1.3%                   |
| 22/07               | SBT | 18.00        | 18.20      | 23.00             | 17.40  |                 | -1.1%   |            | 0.7%                   |
| 21/07               | BSI | 28.50        | 25.60      | 35.00             | 23.70  |                 | 11.3%   |            | 1.0%                   |
| 19/07               | KDH | 37.50        | 35.80      | 42.50             | 34.80  |                 | 4.7%    |            | 2.5%                   |
| 15/07               | D2D | 40.70        | 38.70      | 48.00             | 37.30  |                 | 5.2%    |            | 2.0%                   |
| 15/07               | STB | 24.70        | 23.10      | 27.50             | 21.40  |                 | 6.9%    |            | 2.0%                   |
| 14/07               | LPB | 15.20        | 13.60      | 17.00             | 12.70  |                 | 11.8%   |            | 2.8%                   |
| 14/07               | LHG | 36.50        | 32.50      | 43.00             | 29.30  |                 | 12.3%   |            | 2.8%                   |
| 13/07               | TDC | 14.80        | 11.90      | 15.30             | 10.80  | 14.90           | 25.2%   | Đóng 26/07 | 0.9%                   |
| 13/07               | TIP | 27.35        | 25.20      | 32.50             | 23.30  |                 | 8.5%    |            | 2.7%                   |
| 12/07               | FCN | 15.50        | 13.40      | 17.90             | 12.70  |                 | 15.7%   |            | 4.4%                   |
| 11/07               | IDC | 61.70        | 51.50      | 62.00             | 47.70  | 59.80           | 16.1%   | Đóng 21/07 | 2.3%                   |
| Hiệu quả Trung bình |     |              |            |                   |        |                 | 9.6%    |            | 1.9%                   |

(\*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.



**1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

| Thời hạn<br>(Tháng) | Suất sinh lợi (%/Năm) |               |
|---------------------|-----------------------|---------------|
|                     | Gói cố định           | Gói linh hoạt |
| Không kỳ hạn        | 0.10%                 | 0.10%         |
| 1                   | 5.50%                 | 5.50%         |
| 2                   | 6.20%                 | 5.90%         |
| 3                   | 6.70%                 | 6.30%         |
| 4                   | 7.10%                 | 6.70%         |
| 5                   | 7.40%                 | 7.00%         |
| 6                   | 7.90%                 | 7.50%         |
| 7                   | 8.00%                 | 7.60%         |
| 8                   | 8.10%                 | 7.70%         |
| 9                   | 8.30%                 | 7.90%         |
| 10                  | 8.40%                 | 8.00%         |
| 11                  | 8.50%                 | 8.10%         |
| 12                  | 8.60%                 | 8.20%         |

**Ghi chú:**

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(\*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

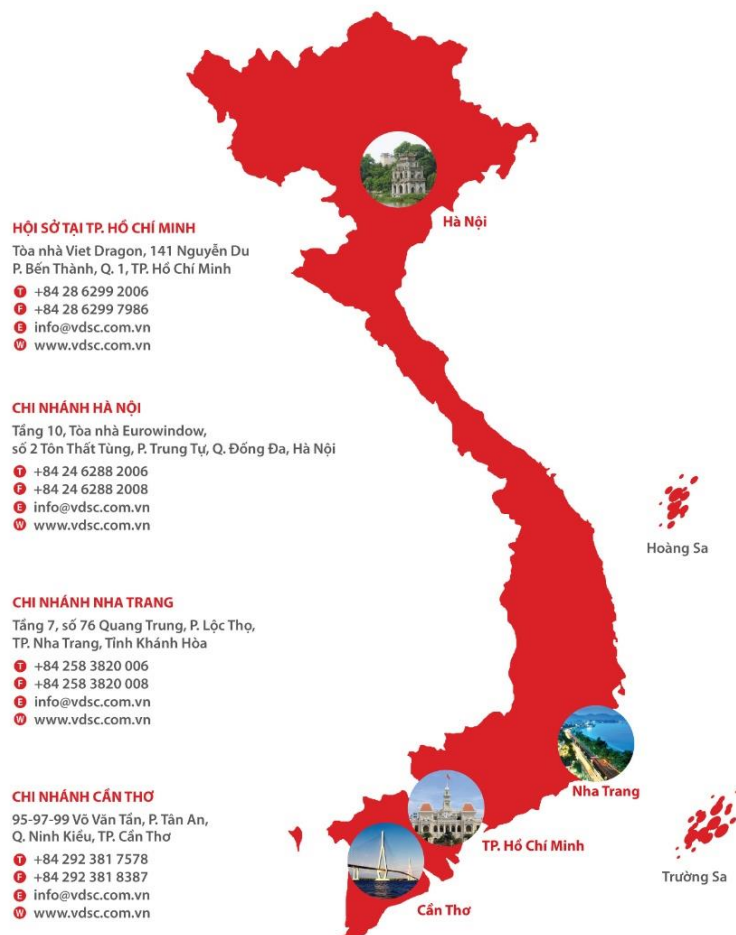
(\*\*) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

**2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm** đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **9.2%/năm**.

**3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn** đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

| Đáo hạn ngày 31/12/2022 |          |
|-------------------------|----------|
| Thời gian mua           | Lãi suất |
| Từ 16/07/22-15/08/22    | 8.50%    |
| Từ 16/08/22-15/09/22    | 8.25%    |
| Từ 16/09/22-15/10/22    | 8.00%    |
| Từ 16/10/22-15/11/22    | 7.75%    |
| Từ 16/11/22-31/12/22    | 7.50%    |

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

## PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

**Trần Hà Xuân Vũ**

**Trưởng phòng**

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

**Nguyễn Huy Phương**

**Phó phòng**

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

**Nguyễn Đại Hiệp**

**Chuyên viên cao cấp**

hiiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

**Phạm Thu Hà Phương**

**Chuyên viên**

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

**Nguyễn Minh Hiếu**

**Chuyên viên**

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)